



**HỆ THỐNG**  
**ĐỊNH GIÁ & QUẢN LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM**



# T-COLLATE

01

Thực trạng  
& đề xuất hệ thống

02

Mô hình tổng quan hệ thống

03

Quy trình nghiệp vụ

04

Các chức năng của hệ thống

04

Bảo mật hệ thống





Chưa có hệ thống lưu trữ và quản lý hồ sơ



Chưa có công cụ kiểm soát chất lượng định giá



Thời gian xử lý dài, tốn kém chi phí về nhân sự



Khối lượng TSBĐ của ngân hàng ngày càng lớn



Tính bảo mật và quản trị hệ thống thấp



Chưa tận dụng được nguồn CSDL

## I GIẢI PHÁP

Xây dựng phần mềm định giá và quản lý tài sản bảo đảm.

### KHÁI NIỆM

Là hệ thống định giá & quản lý tài sản bảo đảm khối SME – ngân hàng.

### MỤC TIÊU

Tin học hóa, quy chuẩn quy trình định giá và quản lý TSBĐ cho ngân hàng.

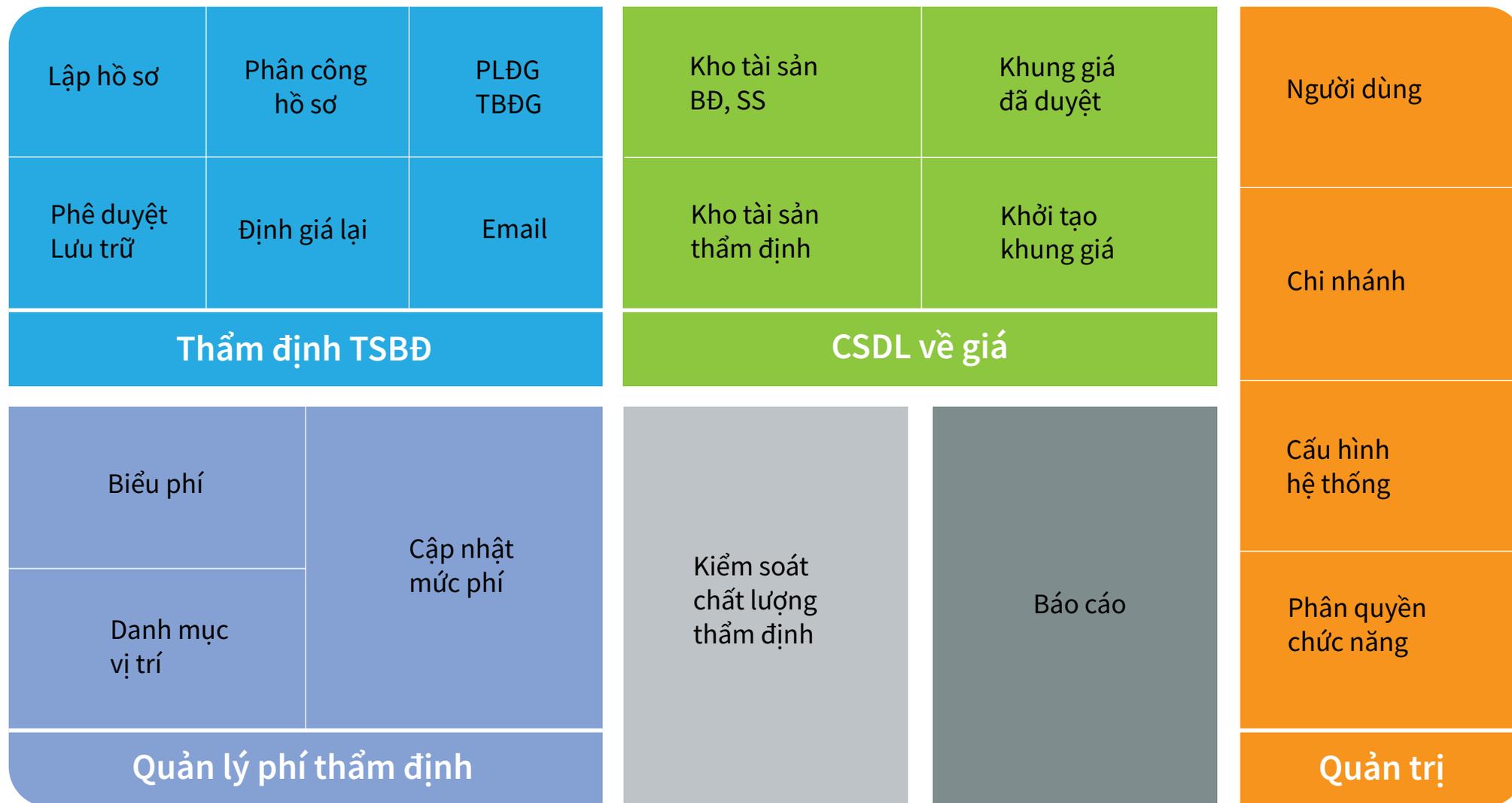
### LỢI ÍCH

- Tập trung tối ưu hóa công việc định giá
- Chuẩn hóa mọi tài liệu, phụ lục, thông báo định giá
- Thuận tiện theo dõi, kiểm soát và phê duyệt hồ sơ
- Dễ dàng tra cứu, lưu trữ thông tin liên quan đến hồ sơ KH, TSBĐ



## 2. MÔ HÌNH TỔNG QUAN CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG

### Định giá và quản lý tài sản bảo đảm



### 3. QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ ĐỊNH GIÁ

	NGƯỜI THỰC HIỆN	QUY TRÌNH THỰC HIỆN	CÔNG VIỆC
<b>Bước 1</b>	ĐVKD		Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ của khách hàng, ước tính giá trị tài sản, lập đề nghị định giá
<b>Bước 2</b>	PHÒNG TĐTSBĐ		Kiểm tra tính đầy đủ và pháp lý TSBD và thẩm quyền thẩm định
<b>Bước 3</b>	Lãnh đạo phòng TĐTSBĐ/ Giám đốc khối TĐ		Phân công công việc
<b>Bước 4</b>	Cán bộ định giá		Khai báo thẩm định thực tế TSBD Thu thập thông tin về tài sản so sánh
<b>Bước 5</b>	Cán bộ định giá		Thu thập và phân tích thông tin Lựa chọn PP thẩm định và tính toán Lập thông báo định giá
<b>Bước 6</b>	Lãnh đạo phòng TĐTSBĐ/ Giám đốc khối TĐ		Kiểm tra, kiểm soát, phê duyệt kết quả định giá
<b>Bước 7</b>	Cán bộ định giá		Gửi thông báo định giá và lưu hồ sơ



### 1. Thẩm định TSBD



### 1. Thẩm định TSBĐ

#### 1.1

Thể hiện quy trình định giá TSBĐ tập trung theo mô hình đang triển khai tại NH



Quy trình định giá tại ĐVKD



Quy trình định giá tại HO

#### 1.2

Thực hiện và quản lý quá trình Thẩm định TSBĐ



Nhập Đề nghị định giá



Tiếp nhận và Phân công CB thực hiện



Thẩm định hiện trạng TS



Lập TĐG



Kiểm soát TĐG



Phê duyệt TĐG



Trả TĐG



Lưu trữ hồ sơ

### 1. Thẩm định TSBD



Tự động luân chuyển, phân luồng hồ sơ theo khu vực



Thực hiện phân công, tái phân công hồ sơ trên phần mềm



Cập nhật trạng thái hồ sơ cho người dùng



Ghi nhận khối lượng và thời gian xử lý công việc của từng CV



Cung cấp các phương pháp định giá cho người dùng thực hiện



Tham chiếu khung giá và Dữ liệu trong kho giá vào TBĐG



Lưu trữ các dữ liệu về tài sản vào Kho giá

## 4. CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH

### 1. Nhập đề nghị định giá

Khởi tạo hồ sơ đề nghị định giá

#### Thông tin khách hàng

Tên khách hàng*	Nguyễn Thị Hồng Hậu	CMND/ Số căn cước công dân/ Mã số DN	190000068
Đối tượng KH*	Cá nhân	Mã khách hàng*	
Mã KH (core)		Đơn vị đề nghị ĐG*	CN Hà Nội
Cán bộ phụ trách*	Vũ Thị Thu Hằng	SĐT liên hệ*	0986668888
Người liên hệ (KH)		SĐT liên hệ (KH)	
Ngày KSHT dự kiến	04/09/2019 16:26	Giá trị khoản vay dự kiến	
Mục đích định giá*	Định giá lần đầu	Số lượng TSDG	1
Đơn vị thực hiện ĐG*	Hội sở		

[Sao chép DHDG](#)

#### Thông tin tài sản

##### Tài sản 1

[Tìm kiếm tài sản](#)

Nhóm tài sản*	Bất động sản	Loại tài sản*	Đất ở
Mã tài sản*		Mã tài sản (core)	
Tên tài sản*	Nhà đất	Tỉnh/ TP*	Thành Phố Hồ Chí Minh
Quận/ Huyện*	Quận 1	Phường/ Xã	Phường Bến Thành
Đường/ Phố	Đôi Thi Xuân	Địa chỉ	
Chủ sở hữu*	Nguyễn Thị Hồng Hậu	QH giữa CSH&KH*	CSH là KH vay vốn
Mô tả tài sản			
Giá trị thời điểm định giá gần nhất		Ngày định giá gần nhất	
Giá trị ước tính			

Hồ sơ pháp lý

Loại hồ sơ pháp lý	Định kèm file	Hành động
--------------------	---------------	-----------

[Thêm HSP](#)

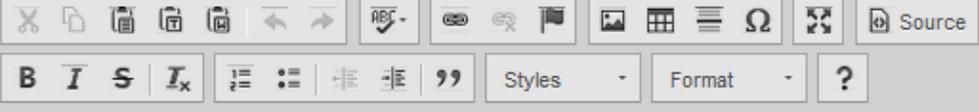
[Copy tài sản](#) [Xóa tài sản](#) [Chức năng tài sản](#)

[Thêm tài sản](#) [Lưu tạm \(Ctrl+S\)](#) [Lưu](#) [Hủy ERDĐ](#) [In/ Xuất file](#)

### 2. Duyệt đề nghị định giá

annq@lienvietpostbank.com.vn, yenhth@lienvietpostbank.com.vn, ngocht1@lienvietpostbank.com.vn, abc1  
dungnt2@lienvietpostbank.com.vn,Chinhtd1@lienvietpostbank.com.vn

CN Hà Nội đề nghị định giá hồ sơ TSBD – Nguyễn Thị Hồng Hậu



**Kính gửi:** KV Bắc 1 - Phòng Thẩm định Giá KV phía Bắc

CN Hà Nội kính gửi Hồ sơ đề nghị định giá TSBD với nội dung như sau:

- Mã hồ sơ : **HS.96719**
- Tên khách hàng : **Nguyễn Thị Hồng Hậu**

body

**Gửi**

### 3. Phân công hồ sơ

Chi tiết hồ sơ: HS.96719 (ID = 101975)  
 Trạng thái hồ sơ: Đang đợi xử lý tại HO (100707)

[Yêu cầu bổ sung](#)
[Phân công CBDG \(HO\)](#)
[Trả hồ sơ](#)
[Chuyển khu vực](#)
[Chuyển thuê ngoài](#)

Đính kèm file

[Thêm file đính kèm](#)

Nội dung trao đổi

STT	Thời gian	Tên truy cập	Vai trò	Lựa chọn	Nội dung trao đổi
1	04/09/2019 17:02	dungnt2	Chức danh	Đồng ý định giá HO	

Previous 1 Next

Showing 1 to 1 of 1 entries

Thông tin khách hàng 190930

Tên khách hàng*	<b>Nguyễn Thị Hồng Hậu</b>	CMND/ Số căn cước công dân/ Mã số DN	190000068
Đối tượng KH	<b>Cá nhân</b>	Mã khách hàng*	CN.69174
Mã KH (core)		Đơn vị đề nghị ĐG*	CN Hà Nội

### 4. Nhập phục lục định giá

Tổng tỷ lệ điều chỉnh (%)		100	100
Giá quy về TS mục tiêu		371,016,000	349,910,000
Đơn giá bình quân (đ/m <sup>2</sup> )		360,463,000	

Ghi chú

**4. Định giá tài sản**

- Định giá Quyền sử dụng đất (c)

	Hệ số(%)	Đơn giá (đ/m <sup>2</sup> )	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Giá trị định giá (đồng)
Đất ở thuộc quy hoạch được công nhận (m <sup>2</sup> )	100		50.00	0
Đất ở không thuộc quy hoạch (m <sup>2</sup> )	100	360,463,000	60.00	21,627,780,000

**5. Tổng giá trị tài sản (đồng)**  21,627,780,000

**6. Giá trị TSBĐ lần gần nhất (đồng)**

**7. Tỷ lệ chênh lệch (%)**

**8. Giá trị định giá theo quy định LPB (làm tròn) (đồng)**

Phân loại

### 5. Nhập thông báo định giá

III. KẾT QUẢ ĐỊNH GIÁ				
Mã tài sản	Tài sản		Giá trị định giá	Phân loại
<b>Bất động sản</b>				
BDS.DO.55709	Tài sản	:	Quyền sử dụng đất	21,628,000,000
	Địa chỉ theo hồ sơ pháp lý	:	Nhà số 10, Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh	
	Địa chỉ thực tế	:	Nhà số 10 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh	
	Số giấy CN QSDĐ/QSH	:		
	Hợp đồng mua bán	:		
	Chủ sử dụng/sở hữu	:	Nguyễn Thị Hồng Hậu	
<b>TỔNG GIÁ TRỊ</b>			21,628,000,000	
<i>Bằng chữ: Hai mươi một tỷ sáu trăm hai mươi tám triệu đồng</i>				
<b>Ghi chú</b>				
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng giá trị tài sản nêu trên được ước tính làm căn cứ để trình phê duyệt quyết định cho vay, không có giá trị khi xử lý để thu hồi nợ;</li> <li>- Kết quả thẩm định giá tài sản dựa trên bản sao hồ sơ thực tế do ĐVKD cung cấp, ĐVKD chịu trách nhiệm kiểm tra đối chiếu thông tin;</li> <li>- Mức giá nêu trên được đề nghị trong điều kiện hạn chế bởi các thông tin mà cán bộ định giá thu thập được trong thời điểm định giá.</li> </ul>				
Cán bộ định giá		Cán bộ kiểm soát		Lãnh đạo phê duyệt

### 6. Phê duyệt thông báo định giá

Thông báo định giá (Trạng thái: Trình duyệt KSC1 HO)

### THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐỊNH GIÁ

Số 42076\_PMDG2015/TBĐG-LPB

Thời điểm định giá:

**Phê duyệt TBĐG (KSC1)** In TBĐG Quay lại

STT	Tên file	Hành động
-----	----------	-----------

Nội dung phản hồi dự thảo

#### Phê duyệt TBĐG

Đồng ý  
 Không đồng ý

Kiểm soát/ Kiểm soát cấp 2/ Phê duyệt: ngungdv

Lý do: **Đồng ý**

**Đồng ý (KSC1)** Hủy

Quyết định số 9489/2016/QĐ-LienVietPostBank ngày 11/07/2016 của Tổng Giám đốc v/v Báo đảm cấp tin dụng

Hướng dẫn 6970/2015/HĐ-LienVietPostBank ngày 30/7/2015 của Tổng Giám đốc v/v Hướng dẫn định giá TSBĐ

Quyết định số 930/2016/QĐ-LienVietPostBank ngày 05/02/2016 của Tổng Giám đốc v/v Ủy quyền phê duyệt đối với các tài sản bảo đảm D, E và các tài sản chỉ được nhận theo Quyết định cụ thể của Tổng Giám đốc

Quyết định số 32/2015/QĐ-KTB ngày 02/02/2016 của Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc khối Thẩm định v/v Ủy quyền đối với ông Đặng Văn Nguyên chức danh Phó Trưởng phòng

Khoản: \_\_\_\_\_

### III. KẾT QUẢ ĐỊNH GIÁ

### 7. Gửi dự thảo TBĐG và phản hồi

Chi tiết hồ sơ: HS.96720 (ID = 101976)

**Trạng thái hồ sơ: Đã Hoàn thành ĐG** (Chưa upload TBĐG) (101840)

Đính kèm file

[Thêm file đính kèm](#)

Nội dung trao đổi

STT	Thời gian	Tên truy cập	Vai trò	Lựa chọn	Nội dung trao đổi
1	04/09/2019 17:22	dungnt2	Chức danh	Đồng ý định giá HO	Đồng ý

Showing 1 to 1 of 1 entries

Previous 1 Next

Thông tin khách hàng 190930

Tên khách hàng*	Nguyễn Thị Hồng Hậu	CMND/ Số căn cước công dân/ Mã số DN	190000068
Đối tượng KH	Cá nhân	Mã khách hàng*	CN.69174
Mã KH (core)		Đơn vị đề nghị ĐG*	CN Hà Nội
Cán bộ phụ trách*	Vũ Thị Thu Hằng	SĐT liên hệ*	0986666888

### Quản lý hồ sơ, dữ liệu tài sản



### Tra cứu CSDL tài sản bảo đảm

**Tiêu chí tìm kiếm**

Đơn vị đề nghị	<input type="text" value="--Tất cả--"/>	Ngày duyệt TBĐG	<input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>	<input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>
Đơn vị thực hiện	<input type="text" value="--Tất cả--"/>	Tên khách hàng	<input type="text"/>	
CMND/ Số căn cước công dân/ Mã số DN	<input type="text"/>	Mã hồ sơ	<input type="text"/>	
Trạng thái hồ sơ	<input type="text" value="--Tất cả--"/>	Mã tài sản	<input type="text"/>	
Nhóm tài sản	<input type="text" value="--Chọn--"/>	Loại tài sản	<input type="text" value="--Chọn--"/>	

**Danh sách hồ sơ**

Show  entries Search:

STT	Đơn vị ĐNĐG	Mã hồ sơ	Tên KH	Mã KH	Mã TS	Tên TS	Loại TS	Số TBĐG	Giá trị TS	Phân loại TS	Địa chỉ TS	Thời gian định giá	Đơn vị định giá	Hành động
-----	-------------	----------	--------	-------	-------	--------	---------	---------	------------	--------------	------------	--------------------	-----------------	-----------

### Quản lý khung giá và dữ liệu giá thị trường

#### Nhập Dữ liệu khung giá



Nhập Dữ liệu khung giá

### 3.2 Cập nhật Kho giá

\$

Từ dữ liệu khung giá

\$

Từ tài sản so sánh trong TBĐG

\$

Cập nhật và lưu lịch sử giá

\$

Sử dụng thông tin trong Kho giá làm TSSS trong TBĐG

\$

Tra cứu và chiết xuất dữ liệu

Quản lý khung giá và dữ liệu giá thị trường

## Cập nhật tài sản tham chiếu

**Khởi tạo thông giá tài sản**

- Tài sản tham chiếu
- Thông tin tham chiếu
- Tổng hợp thông giá
- Thông giá chi tiết theo mã (H)
- Thông giá chi tiết theo mã (T)
- Cập nhật thông giá
- Khung giá đã duyệt (T)
- Tập sản xuất
- LIÊN QUẢN LÝ
- LIÊN QUẢN LÝ
- Thanh toán địa lý thành công
- Danh mục khác

**Thêm mới / cập nhật tài sản tham chiếu (dã ở)**

Loại thông giá:  Nhóm tài sản:

---

**1 Thông tin chung**

Loại tài sản: <input type="text" value="Đã ở"/>	Trạng thái: <input type="text" value="Khởi tạo"/>
Tỉnh / thành phố: <input type="text" value="Thành Phố Hồ Chí Minh"/>	Quận / huyện: <input type="text" value="Quận 1"/>
Phường / xã: <input type="text" value="Phường Bến Thành"/>	Đường / phố: <input type="text" value="Bùi Thị Xuân"/>
Địa chỉ tài sản: <input type="text" value="Số 15"/>	Tên bảng giá dịch: <input type="text" value="Đã giao dịch thành công"/>
Thời điểm giao dịch: <input type="text" value="20/01/2024"/>	Đã OT / Đã chỉnh hệ: <input type="text" value="000 số đã được giao dịch 00/01/24"/>

Mã tài sản:

Số chi nhánh:

Select image

Select image

---

**2 Đặc điểm tài sản**

Diện tích đất (m <sup>2</sup> ): <input type="text" value="50.00"/>	Mặt sàn (m <sup>2</sup> ): <input type="text" value="4.00"/>
Nhìn sáng: <input type="text" value="Hành lang nhất"/>	Quỹ từ pháp lý: <input type="text" value="Cây cối"/>
Thước đo sáng mặt / số: <input type="text" value="4"/>	C/C/L nhà (m <sup>2</sup> ): <input type="text" value="15.00"/>
Tổng diện tích sàn (m <sup>2</sup> ): <input type="text" value="200.00"/>	Đơn giá nhà (m <sup>2</sup> ): <input type="text" value="310.000.000"/>
Giá rao bán (đ): <input type="text" value="31.000.000.000"/>	Giá từ nhà (m <sup>2</sup> ): <input type="text" value="0"/>
Đơn giá TS (ước tính) (đ/m <sup>2</sup> ): <input type="text" value="124.000.000"/>	

---

**3 Tỷ lệ điều chỉnh**

Vị trí (%): <input type="text" value="0.00"/>	Lợi thế kinh doanh (%): <input type="text" value="0.00"/>
Đặc sản (%): <input type="text" value="0.00"/>	Mặt tiền (%): <input type="text" value="0.00"/>
Nhìn sáng (%): <input type="text" value="0.00"/>	

**Tỷ lệ điều chỉnh khác**

	Giá thực	Giá ước
Tỷ lệ điều chỉnh khác 1	<input type="text" value="0.00"/>	
Tỷ lệ điều chỉnh khác 2	<input type="text" value="0.00"/>	
Tỷ lệ điều chỉnh khác 3	<input type="text" value="0.00"/>	
Tỷ lệ điều chỉnh khác 4	<input type="text" value="0.00"/>	
Tỷ lệ điều chỉnh khác 5	<input type="text" value="0.00"/>	

Giá đất ước tính (đ/m<sup>2</sup>) (Sau điều chỉnh):

### Cập nhật khung giá

- Khởi tạo khung giá tài sản
- Tài sản tham chiếu
- Khởi tạo đoạn đường/ khu vực
- Tổng hợp khung giá
- Khung giá chờ kiểm soát (41)
- Khung giá chờ duyệt (33)
- Cập nhật QĐBH khung giá
- Khung giá đã duyệt (171)
- Tài sản so sánh
- CSDL giá TSSS
- CSDL giá TSTD
- Danh mục địa lý hành chính
- Danh mục khác

Khởi tạo đoạn đường (đất ở)

Loại khung giá	Bất động sản - đất ở	Tỉnh / Thành phố	Thành Phố Hà Nội
Quận / huyện	Huyện Chương Mỹ	Đường / phố	Đường Anh Trỗi: Đoạn từ giáp thị trấn Chúc Sơn đến đường Hồ Chí Minh

+ Khởi tạo

Thêm mới đoạn đường

#### 1. Thông tin chung

Loại khung giá	Bất động sản - đất ở	Tỉnh / Thành phố	Thành Phố Hà Nội
Quận / huyện	Huyện Chương Mỹ	Đường / phố	Đường Anh Trỗi: Đoạn từ giáp thị trấn Chúc Sơn đến đường Hồ Chí Minh
Đoạn đường từ*	Thị trấn Chúc Sơn		
Đoạn đường đến*	đường Bùi Thị Xuân		
Giá nhà nước (đ/m2)	20,000,000	Giá thị trường (đ/m2)*	40,000,000
Mô tả chung			
Ghi chú			

#### 2. Tài sản tham chiếu

Chọn TSTC

Địa chỉ tài sản	Loại tài sản	Nguồn dữ liệu	Tình trạng giao dịch	Đơn giá (đ/m2)	Hành động
<span style="color: green; font-weight: bold;">✔ Lưu</span> <span style="color: orange; font-weight: bold;">✖ Hủy</span>					

### Cập nhật tài sản so sánh

- Khởi tạo khung giá tài sản
- Khung giá đã duyệt (171)
- Tài sản so sánh
- Khởi tạo TSSS(0)
- Phê duyệt TSSS(1429)
- CSDL giá TSSS
- CSDL giá TSTD
- Danh mục địa lý hành chính
- Danh mục khác

Khởi tạo tài sản so sánh

Loại tài sản*	Căn hộ chung cư		
Tỉnh / Thành phố*	Thành Phố Hồ Chí Minh	Quận / huyện*	Huyện Cần Giờ
Phường / xã	Thị Trấn Cần Thạnh	Đường / phố	Dương Văn Hạnh
Địa chỉ (số)			
Mô tả vị trí			
Tình trạng giao dịch*	Đang rao bán	Thời điểm giao dịch	09/2019
Số điện thoại, địa chỉ liên hệ			
Mặt cắt đường (phố)/ ngõ nhỏ nhất (m)	Khoảng cách đến mặt phố (m)		
Giấy tờ pháp lý	Diện tích căn hộ được công nhận (m2)*		
DT căn hộ sử dụng thực tế(m2)	Tầng số		
Số phòng	Hướng nhìn		

Thông tin khác

Tên hạng mục	Thông tin
<input type="text"/>	<input type="text"/>

Giá rao bán (đ)	Tỷ lệ ước tính (%)*
<input type="text"/>	<input type="text"/>
Giá ước tính (đ)	Đơn giá ước tính (đ/m2)
<input type="text"/>	<input type="text"/>

✔ Lưu
✉ Trình Duyệt

### Kiểm soát chất lượng định giá



Quản lý quy trình kiểm soát chất lượng định giá trên bề mặt hồ sơ của tài sản

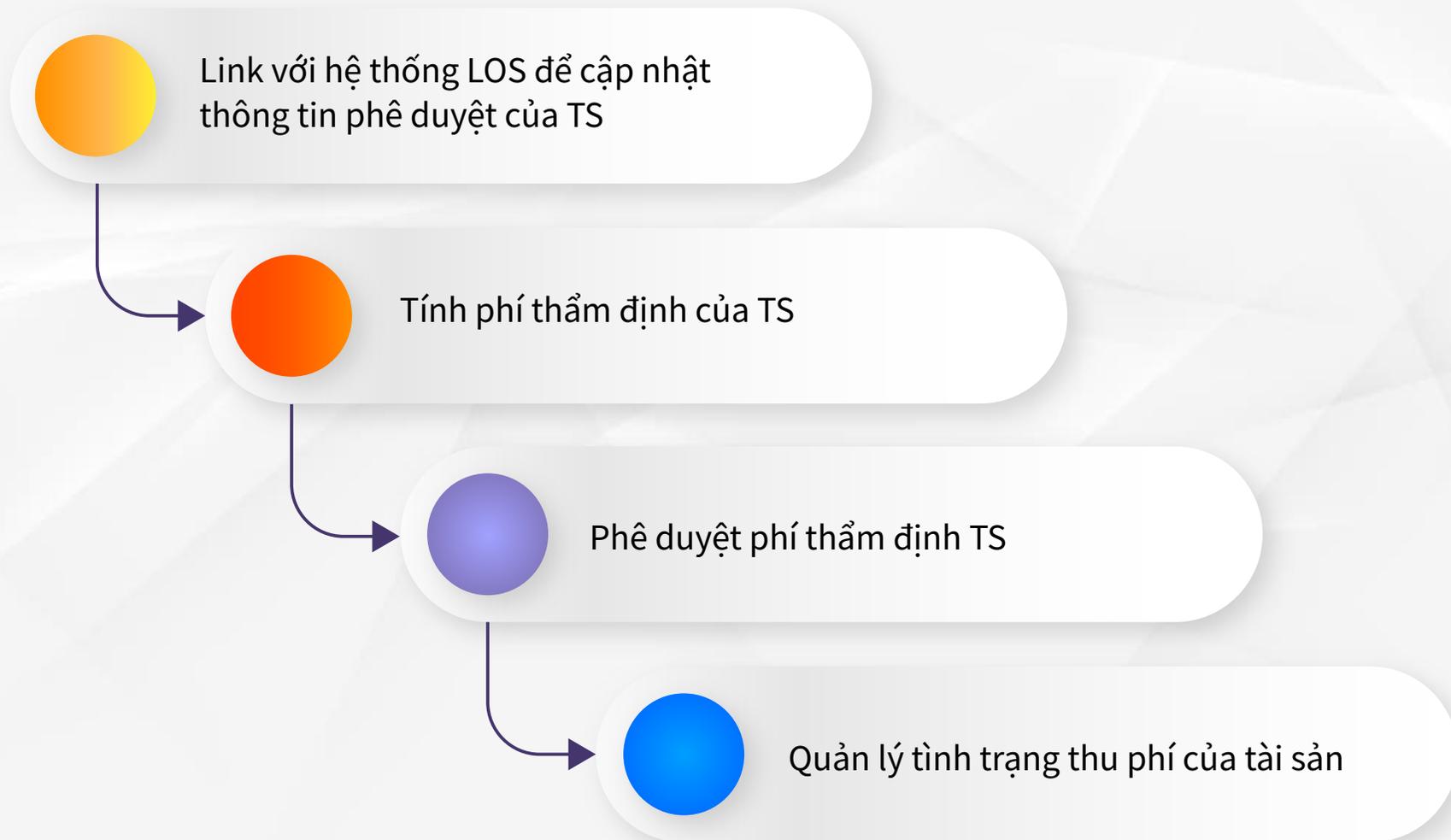


Tự động đáp ứng được tính năng kiểm soát chất lượng đối với công tác lưu trữ hồ sơ, chất lượng định giá tài sản trên toàn hàng



Tổng hợp, duyệt kết quả thực hiện

### Quản lý phí thẩm định



### Cập nhật biểu phí thẩm định

- Biểu phí
- Cập nhật mức phí
- Báo cáo thu phí ĐVKD
- Báo cáo thu phí ĐVĐG

Thêm mới / cập nhật biểu phí

Tên biểu phí:

Nhóm tài sản:

Ngày áp dụng:

Ghi chú:

Chi tiết thiết lập

**Thiết lập phí**

STT	Loại tài sản	Mức định giá	Vị trí	Giá trị từ	Giá trị đến	Mức phí	Tỷ lệ định phí (%)	Mức phí tối thiểu	Mức phí tối đa	Hành động
1	Bất ở	Định giá lên đầu	Nội tỉnh	2,000,000,000	20,000,000,000	3,000,000				<a href="#">Sửa</a> <a href="#">Xóa</a>
2	Bất ở	Định giá lên đầu	Nội tỉnh	20,000,000,000	40,000,000,000		1%	3,000,000	5,000,000	<a href="#">Sửa</a> <a href="#">Xóa</a>

Định giá lại

Mức định giá	Tỷ lệ	Ghi chú
Định giá định kỳ	<input style="width: 100%;" type="text"/>	<input style="width: 100%;" type="text"/>
Định giá tái cấp tín dụng	<input style="width: 100%;" type="text"/>	<input style="width: 100%;" type="text"/>
Xử lý nợ	<input style="width: 100%;" type="text"/>	<input style="width: 100%;" type="text"/>

Lưu
In
Hủy

### Hệ thống báo cáo

**A**

Báo cáo định kỳ: báo cáo KLCV, KPI, SLA...

**B**

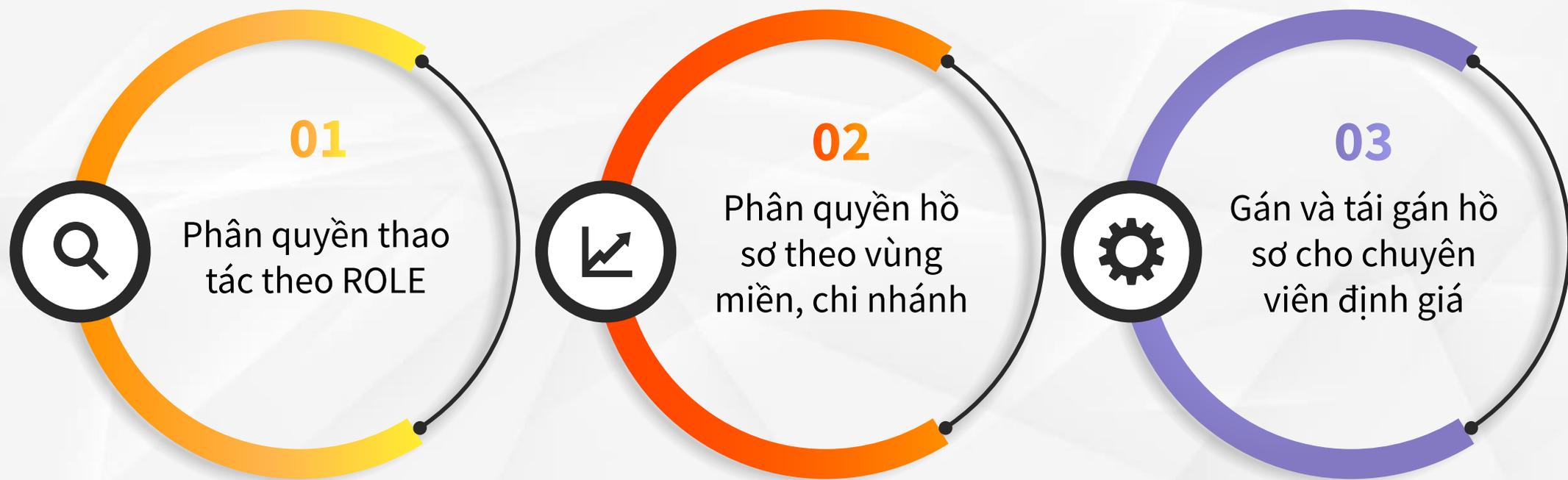
Báo cáo quản trị danh mục

**C**

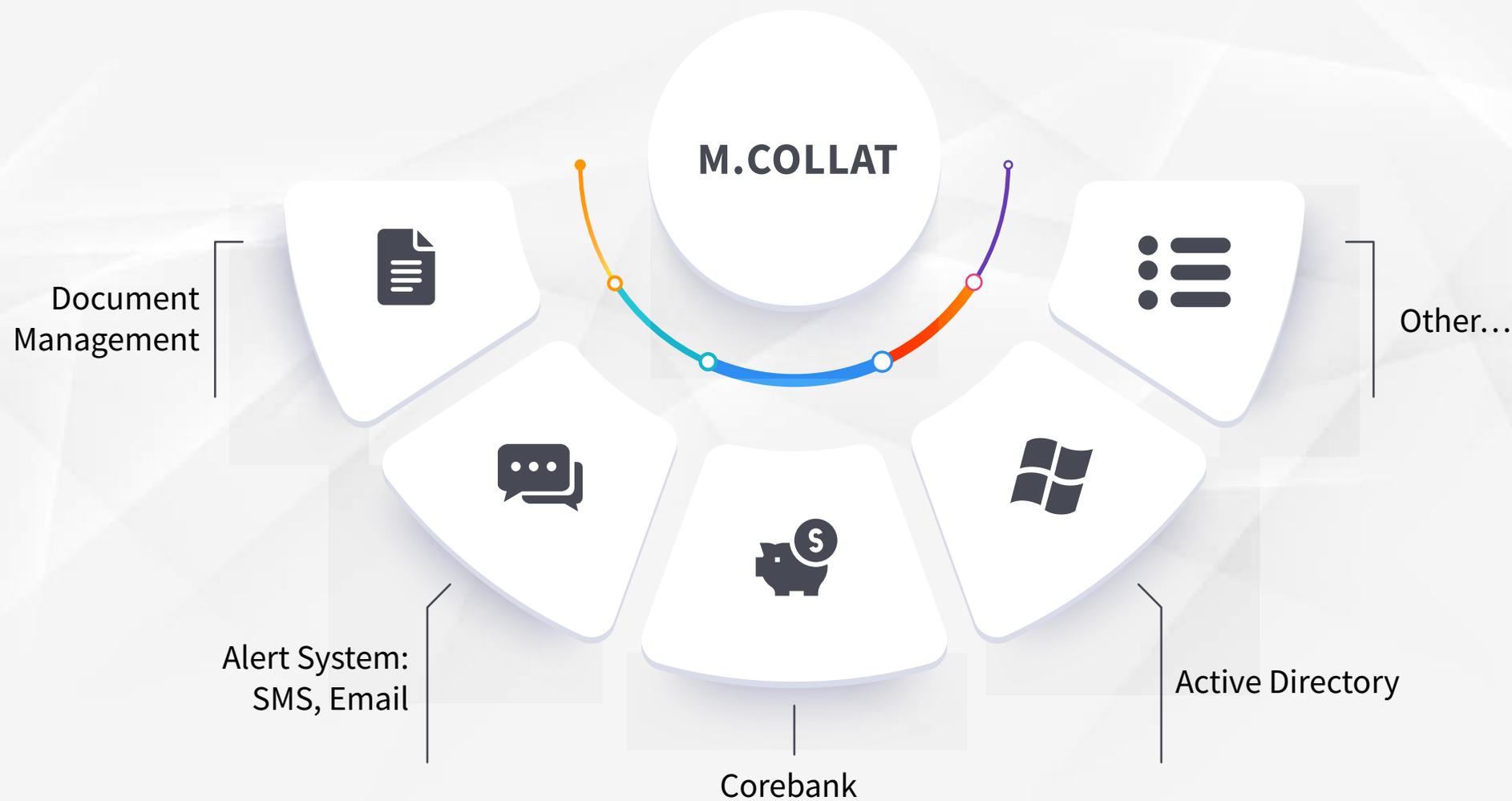
Báo cáo giám sát chất lượng quản lý TSBD

**D**

Báo cáo khác



### Cập nhật tài sản tham chiếu



Cập nhật tài sản tham chiếu



## 8. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

01



Tuần 1

Kickoff và thống nhất kế hoạch triển khai

02



Tuần 2-6

Phân tích và thống nhất yêu cầu  
Kết nối đường truyền với CIC  
Ký HĐ với CIC

03



Tuần 7-15

Customize hệ thống

04



Tuần 16-17

Kiểm thử (UAT) & sửa lỗi

05



Tuần 18

Triển khai

# DEMO



The background of the slide features a warm, orange-toned image. In the foreground, the silhouettes of four people are shown in profile, engaged in a business meeting. Two individuals in the center are shaking hands, while two others stand on either side, looking towards the center. The background is a blurred cityscape with various skyscrapers, including a prominent one with a curved, lattice-like facade. The overall atmosphere is professional and collaborative.

**Thank you!**